TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN

Số: **62**/2017/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tuy Phong, ngày 13 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463 và Điều 357 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 78/2017/TLST-DS, ngày 26/4/2017, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1950

Địa chỉ: Số 32, xóm 4, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận

-Bị đơn: ông **Phạm Văn T**, sinh năm 1973

Bà Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1970

Địa chỉ: Xóm 26, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Ông T ủy quyền cho bà H

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng bà Phạm Thị Ngọc H và ông Phạm Văn T phải trả cho bà Nguyễn Thị X số tiền là **437.000.000** đồng (Bốn trăm ba mươi bảy triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi lãi suất như sau:

+ Trường hợp các bên có thỏa thuận thì mức lãi suất không được vượt quá 20%/năm.

+ Trường hợp các bên không có thỏa thuận thì mức lãi suất là 10%/năm.

+ Theo quy định khác của pháp luật (nếu có).

Về án phí: Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị X số tiền tạm ứng án phí là **11.300.000** đồng tại biên lai số 0010811 ngày 26/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Vợ chồng bà Phạm Thị Ngọc H và ông Phạm Văn T phải nộp 10.740.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng có khó khăn về kinh tế và có đơn xin miễn giảm nộp án phí nên giảm cho vợ

chồng bà Phạm Thị Ngọc H và ông Phạm Văn T 50% án phí dân sự sơ thẩm, vợ chồng bà Phạm Thị Ngọc H và ông Phạm Văn T phải nộp **5.370.000** đồng (Năm triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG
THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Tòa án Tỉnh;
- VKSND (Tỉnh + Huyện);
- Chi cục THA huyện;
- Đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Thị Thu Trang